

VẤN ĐÁP HỌC PHẬT

Kỳ 15

Giải đáp: Lão pháp sư Tịnh Không

Thời gian: 02/09/2005

Địa điểm: Hiệp hội giáo dục Phật-đà Hồng Kông

Quý vị pháp sư, quý vị đồng tu, hôm nay lại đến thời gian hỏi đáp của chúng ta, tôi thấy trên bàn có câu hỏi của đồng tu trên mạng từ lần trước, vẫn còn hai câu hỏi, đây là tiếp theo của lần trước.

Hỏi: Câu hỏi thứ bảy nói rằng, nếu như Tứ đại thiên vương là thần hộ pháp, mà trong Nhận Thức Phật Giáo sư phụ nói, coi họ thành thần minh là không đúng. Con biết ý nghĩa biểu pháp của họ, nhưng nếu họ không thuộc về thần minh thì nên lý giải đúng đắn về họ như thế nào?

Đáp: Dạy học trong Phật pháp, trước tiên phải có nhận thức đúng đắn. Cả đời Thích-ca Mâu-ni Phật, phải dùng góc độ hiện nay để quan sát, ngài là làm công việc giáo dục xã hội văn hóa đa nguyên, hoàn toàn giống với Khổng tử của Trung Quốc. Thời gian dạy học của Khổng tử ngắn, sau khi ngài chu du liệt quốc quay về, bởi vì không có chư hầu nào chịu dùng ngài, cho nên mới bắt đầu quay về nhà làm công việc dạy học. Chúng ta biết được Khổng tử trở về quê nhà thì đã 68 tuổi rồi, năm 73 tuổi ngài ấy qua đời, cho nên Khổng tử dạy học chỉ có 5 năm. Nhưng mà thành quả của 5 năm vô cùng huy hoàng, nguyên nhân chính là thánh hiền mà chúng ta thường nói, những điều mà chính ngài dạy thì bản thân đều làm được, cho nên có thể cảm động người khác. Học trò có thành tựu nhiều như vậy, 3.000 đệ tử, 72 người thực sự có thành tựu, trong lịch sử Trung Quốc không có người thứ hai; người cả đời làm công việc giáo dục rất nhiều, nhưng cả đời này học trò thực sự có thành tựu thì không nhiều như vậy. Bạn xem trong cửa Phật, đây là khá thù thắng rồi, đại sư Lục tổ Huệ Năng, học trò có thành tựu dưới hội của ngài mới chỉ 43 người, so sánh với Khổng tử thì vẫn còn khoảng cách rất lớn, ngài có 43 học trò. Thông thường đa số đều là một người, hai người, ba người, năm người đã rất nhiều rồi, thậm chí còn có rất nhiều người thầy giỏi cả đời không tìm được một truyền nhân, tình huống này rất nhiều. Đây là trong ngôn ngữ thường nói, đạo thầy trò cũng là có thể gặp chứ không thể cầu, thường là duyên phận nhiều đời nhiều kiếp.

Lúc Thích-ca Mâu-ni Phật còn tại thế, sanh ra trong hoàng tộc, bản thân ngài là thân phận thái tử. Nếu như không xuất gia, ngài ấy nhất định kế thừa vương vị, ngài không cần phải cầu chức quan nào. Nhưng ngài không làm, 19 tuổi ngài xuất gia, từ bỏ vương vị, cũng từ bỏ vinh hoa phú quý. Bạn hãy nghĩ thử xem tại sao ngài ấy làm như vậy? Chính là câu đầu tiên trong tứ hoàng thệ nguyện, “chúng sanh vô biên thệ nguyện độ”, chúng sanh có khổ có nạn, chúng sanh khổ nạn thì bạn phải đi giúp đỡ họ, làm quốc vương giúp đỡ không được. Cho nên ngài biết được, giúp đỡ chúng sanh là khổ được vui phải dựa vào giáo dục, dạy điều gì? Giúp đỡ chúng sanh phá mê khai ngộ. Khổ từ đâu mà có? Khổ từ mê hoặc mà có, bạn mê thì bạn liền có khổ, tại sao vậy? Cách nghĩ, cách nhìn của bạn đều sai rồi. Nghĩ sai rồi, nhìn sai rồi, vậy thì lời nói hành vi của bạn đều sai, quả khổ là do sai lầm chiêu cảm tới. Nếu bạn có trí tuệ, tư tưởng của bạn đúng đắn, lời nói hành vi đúng đắn, quả báo là vui, ngài hiểu được đạo lý này.

Chuyện này chính trị không làm được, vũ lực cũng không làm được, chúng ta từ những ghi chép trong kinh điển, lúc Thích-ca Mâu-ni Phật còn trẻ võ nghệ cao cường, chân thật là tướng quân, nguyên soái, ngài cũng không làm, vũ lực làm không được. Dùng lời hiện nay mà nói, khoa học, kỹ thuật, công thương đều không làm được, có thể làm được chỉ có giáo dục, cho nên ngài chọn lựa công việc giáo dục này; hơn nữa bản thân ngài đích thực đều làm được toàn bộ, sau đó mới dạy người, sức mạnh cảm hóa này sâu! Học trò thành tựu dưới hội của ngài, chúng ta trong kinh điển thường nhìn thấy, 1.255 người. Đây là có thành tựu, chưa có thành tựu thì không tính, không ghi chép, có thành tựu là 1.255 người. Học trò có thành tựu của Khổng tử là 72 người, bạn nghĩ thử xem, đây thực sự là nhà giáo dục vĩ đại nhất trên thế giới, trí tuệ chân thật.

Giáo dục của ngài vào thời đó đã đạt đến trình độ nghệ thuật cao, chúng ta thời cận đại mới đều nói về nghệ thuật, giáo học của Thích-ca Mâu-ni Phật là trình độ nghệ thuật cao. Ấn Độ, ngài sanh ra ở Ấn Độ, vào thời đó Ấn Độ có thể nói là đất nước tôn giáo, tôn giáo vô cùng hưng thịnh, trong kinh điển ghi chép có 96 loại tôn giáo, giáo phái, 96 loại. Trong tôn giáo đều tôn thờ thần minh, Thế Tôn dạy học không phản đối, đây là vô cùng cao minh, không phản đối họ. Không những không phản đối, hơn nữa còn thêm chút ý nghĩa vào thần minh mà họ tôn thờ, tức là ý nghĩa biểu pháp. Ví dụ họ tôn thờ bốn vị thiên vương, thông thường trong mỗi tôn giáo đều có thần hộ pháp, Phật đã lấy thần hộ pháp của họ, Phật cũng mời họ tới làm hộ

pháp. Nhưng Phật mời họ tới làm hộ pháp, hoàn toàn khác với ý nghĩa trong tôn giáo, dùng họ để dạy học, dùng lời hiện nay mà nói, chính là công cụ dạy học. Để sau khi bạn nhìn thấy họ, bạn liền nghĩ tới ý nghĩa mà họ đại biểu, ý nghĩa này chính là hộ pháp chính mình, không chút mê tín nào.

Bạn xem đức Phật rất tự nhiên dùng phương pháp giáo dục để thay đổi mê tín thành chánh tín, điều này cao minh. Đặc biệt là Mật tông, tượng thần của Mật tông vô cùng nhiều, đây là hấp thu thần minh được tôn thờ của các tôn giáo Ấn Độ xưa, đều thêm ý nghĩa biểu pháp cho họ. Ví dụ bốn vị thiên vương, bốn vị này mọi người rất quen thuộc, phương đông gọi là Trì Quốc thiên vương, bạn nhìn thấy bức tượng này bạn sẽ nghĩ đến ý nghĩa “trì quốc”. Trì là giữ gìn, quốc là đất nước, bạn làm thế nào có thể giữ gìn gia đình của bạn, làm thế nào có thể giữ gìn đất nước của bạn. Giữ gìn thế nào? Ý nghĩa đại biểu của vị này là có trách nhiệm, làm tròn bổn phận, ai cũng đều có thể làm tốt công việc của chính mình, có thể phối hợp với người khác, gia đình của bạn sẽ hưng thịnh, đất nước của bạn sẽ được giữ gìn, bạn xem ý nghĩa này hay biết bao, vị thiên vương này đại biểu có trách nhiệm, làm tròn bổn phận.

Trên tay vị này cầm đàn tỳ bà, tỳ bà là nhạc cụ có dây, không phải là nói ngài ấy biết ca hát, không phải đại biểu ý nghĩa này. Tỳ bà đại biểu trung đạo, bạn xem dây đàn chùng sẽ không kêu, căng sẽ đứt, nhất định phải điều chỉnh phù hợp, đây chính là đạo trung dung mà Trung Quốc nói tới, trong Phật pháp gọi là trung đạo đệ nhất nghĩa. Con người nhất định phải biết dùng trung. Người Trung Quốc rất coi trọng điều này. Bạn xem Cổ Cung, bạn tới Cổ Cung ở Bắc Kinh tham quan, ba kiến trúc quan trọng nhất trong Cổ Cung, là ba đại điện. Trước đây gọi là điện Kim Loan, trên thực tế tám biển của nó không phải là điện Kim Loan, đại điện đầu tiên gọi là điện Thái Hòa, thứ hai gọi là điện Trung Hòa, thứ ba gọi là điện Bảo Hòa, đều là tên được lấy từ trong Kinh Dịch. Thái Hòa, sự hài hòa của vũ trụ, cho nên chúng ta phải biết dùng trung, trung hòa, cả đời chúng ta đều phải có thể hết lòng tuân thủ, phải tin tưởng, phải tuân thủ, dùng trung; phía sau là Bảo Hòa, bảo là vĩnh viễn giữ gìn, đất nước này ổn định hòa bình lâu dài, người dân mới có thể trải qua đời sống hạnh phúc mỹ mãn. Bạn xem ý nghĩa này hay biết bao!

Cho nên Trì Quốc thiên vương chính là đại biểu dùng trung, tức là biết được dùng đạo trung hòa. Bạn nhìn thấy hình tượng này bạn liền nghĩ đến ý nghĩa này, tôi phải học theo như vậy, ngài ấy tới dạy tôi, tôi có được lợi ích, đây là thực sự hộ trì

cho tôi. Không phải sự bảo hộ nào khác, dùng giáo dục để bảo hộ bạn, bạn vĩnh viễn hiểu được trung đạo. Cho dù là đối với người, với việc, với vật, không được quá mức, cũng không được bất cập, vừa vặn đến thích hợp, đây gọi là trung hòa, đại biểu ý nghĩa này.

Phương nam là Tăng Trưởng thiên vương, tăng trưởng tức là yêu cầu tiến bộ mà hiện nay chúng ta nói tới, trong Phật pháp gọi là tinh tấn, nhà Nho gọi là mỗi ngày mới, “ngày một mới, ngày ngày mới, lại ngày mới”, vĩnh viễn đang tiến bộ, ngài ấy đại biểu ý nghĩa này. Trên tay ngài cầm kiếm, kiếm đại biểu trí tuệ, kiếm trí tuệ! Phải làm thế nào mới có thể thực sự cầu tiến bộ? Chỉ có trí tuệ, không có trí tuệ thì bạn sẽ không có tiến bộ, trí tuệ chính là có tiến bộ; giáo dục chính là nói trí tuệ, phá mê khai ngộ, ngộ chính là trí tuệ. Cho nên Phật pháp, Phật dạy Bồ-tát học tập sáu môn cương lĩnh, hiện tại đúng lúc kinh Hoa Nghiêm của chúng ta mấy ngày này cũng giảng đến đoạn này, bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, sau đó là trí tuệ, năm điều phía trước chính là làm sao thực hành trí tuệ trong cuộc sống thường ngày. Điều mà Phật pháp cầu là trí tuệ cao độ, là trí tuệ viên mãn, cho nên thiên vương phương nam đại biểu trí tuệ, nhìn thấy ngài thì phải biết chúng ta cần cầu trí tuệ.

Phương tây và phương bắc là dạy bạn phương pháp, bạn làm sao thực sự có thể thực hành được trì quốc, thực hành được tăng trưởng? Bạn xem tên của thiên vương phương tây là Quảng Mục, tên của thiên vương phương bắc là Đa Văn. Bạn nghe thử danh hiệu này, Quảng Mục là thế nào? Bạn phải xem nhiều, bạn phải nghe nhiều, gọi là “đọc vạn cuốn sách, đi vạn dặm đường”, đều là dạy học. Trên tay Quảng Mục thiên vương cầm ròng hoặc là rắn, ròng rắn đại biểu điều gì? Đại biểu biến hóa, lòng người và sự việc trong xã hội này biến hóa đa đoan, bạn phải có thể nắm giữ được. Trong biến hóa có chân lý bất biến, tay còn lại cầm hạt châu đại biểu cho bất biến, dùng bất biến ứng vạn biến, bạn biết nhìn! Trên tay thiên vương phương bắc cầm cây dù, cây dù là thế nào? Là để che bụi, tức là ngày nay chúng ta nói tránh bị ô nhiễm, cây dù là đại biểu ý nghĩa này, bạn đừng để bị cảnh giới bên ngoài ô nhiễm, bạn xem ý nghĩa này hay biết bao. Cho nên bạn phải hiểu được ý nghĩa, vậy thì tất cả những tượng đắp, tranh vẽ trong Phật giáo, cho đến kiến trúc, những [thứ được] bài trí thờ cúng trong đó, tất cả đều là giáo dục.

Bạn nói trước mặt Phật Bồ-tát cúng một ly nước, nước đại biểu điều gì? Nước đại biểu tâm, tâm phải phẳng lặng giống như nước vậy, thanh tịnh giống như nước

vậy, đó là đại biểu thanh tịnh, bình đẳng. Chứ không phải là để Phật Bồ-tát uống, là dạy cho bạn thấy, nhìn thấy ly nước thì biết tâm của chúng ta phải thanh tịnh, phải bình đẳng, bạn xem có ý nghĩa biết bao. Thắp một cây nhang, nhang đại biểu tánh hương, đại biểu sự chân thành, tín ngưỡng của tôi đối với Phật Bồ-tát, tôi nghiêm túc học tập, đại biểu thành ý của bản thân chúng ta, là ý nghĩa này. Đèn nến đại biểu đốt cháy chính mình, chiếu sáng người khác, chính là hiện nay chúng ta nói hy sinh cống hiến, bạn xem ý nghĩa này hay biết bao. Đây chính là trí tuệ của Thích-ca Mâu-ni Phật, khiến chúng ta khâm phục năm vóc sát đất. Thần minh vốn là người khác mê tín tới lạ, đức Phật vừa nói như vậy, nói ra những đạo lý như vậy, để chúng ta thấy được, nghe được thì học được rất nhiều thứ, đây là trí tuệ. Bạn xem ngài không bài xích, không phá hoại, chỉ là thêm chút ý nghĩa vào những điều bạn tín ngưỡng, mê tín, tôn thờ, bạn liền biến thành chánh tín, bạn thực sự học được những điều trong đó.

Cho nên, chúng ta đối với lý giải đúng đắn về bốn vị thiên vương, thần hộ pháp của ngài là nhắc nhở chúng ta, làm thế nào hộ trì pháp của chính mình, làm thế nào hộ trì đạo đức của chính mình, hộ trì thành tích của chính mình, các ngài có nhiều ý nghĩa như vậy trong đó. Làm theo phương pháp này, làm gì có chuyện không thành tựu? Cho nên không có mê tín. Bạn xem không cần phải có người tới giảng giải cho bạn, bốn bức tượng đặt ở đó, bạn hiểu được ý nghĩa này thì bạn liền rõ ràng. Bạn đi tới chùa một chuyến, những gì Phật muốn nói với bạn, muốn dạy cho bạn, tất cả đều ở trong đó, không cần mở miệng thì bạn đã học được rồi. Đây là nghệ thuật dạy học của Phật pháp, chúng ta nhất định phải hiểu. Chùa chiền, am đường là kiến trúc dung hợp giáo dục và viện bảo tàng lại với nhau, không giống hiện tại, hiện tại trường học là trường học, viện bảo tàng là viện bảo tàng, không kết hợp cùng nhau. Giáo dục trong cửa Phật chúng ta là sự pha trộn giữa dạy học và viện bảo tàng, đây là dạy học nghệ thuật trình độ cao, như vậy mới là lý giải đúng đắn.

Hỏi: Phía sau còn có một câu hỏi, ông nói có lúc con niệm Phật, tín niệm rất lớn, có lúc lại không có tín tâm, còn thường sanh tâm hoài nghi, bạn bè dạy con nghe kinh nhiều hơn, nhưng có lúc ngay cả nghe kinh con cũng không định tâm lại được, con không biết nên làm thế nào?

Đáp: Vấn đề này bạn muốn hỏi tôi, tôi có thể dạy bạn một phương pháp, lay Phật. Cho nên Mật tông, trước khi bạn học Phật, điều kiện sơ phụ yêu cầu bạn đó là trước tiên phải lay 100.000 lay, sau đó hãy tới; sau khi lay 100.000 lay thì nghiệp

chương của bạn tiêu trừ rồi, thực sự có hiệu quả. Mặc dù chúng ta chưa học Mật tông, nhưng lúc mới đầu tôi tiếp xúc Phật pháp, thầy của tôi dạy tôi mỗi ngày lay Phật 800 lay, mỗi ngày lay Phật 800 lay, hình như lay năm tháng rưỡi, chắc cũng hơn 100.000 lay, đây là Hiền giáo, không phải là Mật giáo. Sau khi lay 100.000 lay, đích thực tâm liền định, tín tâm cũng sanh ra. Không có tín tâm, pháp phòng không yên, học cái gì cũng không thể thành tựu, đừng nói tới Phật pháp, thế gian pháp cũng không thể thành tựu, cho nên phải lay Phật một cách cung kính. Một ngày muốn lay 1000 lay không hề khó khăn, 1000 lay, đại khái buổi sáng sớm hơn hai tiếng lay 300 lay, buổi trưa ăn cơm xong lay 200 lay, thời gian buổi tối tương đối dài, bạn lay 500 lay, hoặc là buổi sáng lay 400 lay, buổi tối lay 400 trăm lay, buổi trưa lay 200 lay. Như vậy rất tốt, bạn bắt đầu làm từ chỗ này, trước tiên tiêu trừ nghiệp chướng, sau đó mới có thể khế nhập Phật pháp.

Nhập môn quan trọng nhất là nghe kinh, nếu những điều bạn học, bạn không rõ ràng đối với lý luận của nó, thời gian dài sẽ chán ghét, sẽ lười biếng, sẽ thoái chuyển. Bạn hiểu nó càng sâu thì tín tâm của bạn càng kiên cố, có thể sanh tâm hoan hỷ. Tâm hoan hỷ sanh ra, thì đó chính là câu đầu tiên trong Luận Ngũ nói: “Học mà thường làm được, chẳng phải vui lắm sao?”, pháp hỷ sung mãn, càng học càng hoan hỷ, sẽ không mệt mỏi, sẽ không chán ghét, như vậy mới có thể thành tựu. Đây đều là từ lý giải càng sâu càng có hiệu quả này, nếu như không lý giải được kinh giáo, thời gian dài đích thực sẽ sanh ra rất nhiều nghi vấn. Cho nên không thể không nghe kinh, Thích-ca Mâu-ni Phật giảng kinh thuyết pháp 49 năm, có đạo lý. Nếu như không thấu triệt, không thể thấu triệt đạo lý vũ trụ nhân sinh, tâm hoan hỷ của bạn làm sao có thể sanh ra được, tất cả vấn đề khó khăn mà bạn gặp phải, bạn không thể giải quyết; nếu như trí tuệ hiện tiền, thường sanh tâm hoan hỷ, vấn đề gì thì bạn cũng tự nhiên biết giải quyết. Cho nên nghe kinh, hiểu học là nền tảng tu hành, căn bản tu hành của chúng ta.

Hỏi: Vị này là cư sĩ Trần ở Sán Đầu, ông ấy có hai câu hỏi. Đệ tử học Phật nhiều năm, công phu không đắc lực, nhưng tự biết thọ mạng ngắn, người nhà lại không hiểu Phật pháp, rất sợ lâm chung có chướng ngại. Nếu lúc lâm chung không làm chủ được, tránh không khỏi lực đạo luân hồi. Nếu như không cách nào thay đổi thọ mạng, đệ tử càng hy vọng có thể cầu sanh Tịnh độ, hiện tại đệ tử nên làm thế nào? Lại có phương pháp nào nhanh chóng mà có hiệu quả nhất giúp đệ tử thay đổi vận mệnh trước khi thọ mạng kết thúc, hoặc là kéo dài tuổi thọ?

Đáp: Câu hỏi này hỏi rất hay, bởi vì người có vấn đề giống bạn rất nhiều, bạn muốn kéo dài tuổi thọ, không khó. Tại sao vậy? Thọ mạng không phải do ông trời định ra, không phải Thượng đế định ra, cũng không phải vua Diêm-la định ra, là người nào định ra? Là bản thân mình định ra. Mỗi người đều có vận mệnh, vận mệnh từ đâu mà có? Nghiệp mà bạn đã tạo trong đời quá khứ, những quả báo mà bạn chiêu cảm được trong đời này, gọi là nhân quả báo ứng. Đời quá khứ tạo thiện nghiệp, đời này của bạn tới hưởng phước, bạn có phước báo; trong đời quá khứ không tu thiện nghiệp, vậy thì trong đời này phải trải qua ngày tháng rất vất vả. Nếu bạn thực sự hiểu rõ ràng, thấu triệt rồi, bạn sẽ tâm an lý đắc, không oán trời, không trách người. Tại sao vậy? Tự mình tạo ra! Tự mình tạo thì tự mình có thể thay đổi. Người xem tướng đoán mệnh cho bạn, đoán rất chuẩn nhưng họ không biết, không biết giúp bạn thay đổi, vậy thì có tác dụng gì đâu? Nhưng thực sự gặp được người xem tướng đoán mệnh giỏi, họ nhắc nhở bạn, vậy thì bản thân chúng ta biết làm sao thay đổi.

Phương pháp sửa đổi vận mệnh, ở Trung Quốc từ xưa đến nay quá nhiều, ví dụ cũng quá nhiều. Nhưng viết ra sửa đổi vận mệnh, viết thành chữ lưu truyền lại, dễ hiểu nhất là Liễu Phàm Tứ Huấn. Sách này ở chỗ chúng tôi rất nhiều, cũng có đĩa, cũng có phim truyền hình biểu diễn ra, ở đây đều có. Hiện tại chúng tôi tìm giới phim kịch ở Trung Quốc để quay Liễu Phàm Tứ Huấn, quay 20 tập phim truyền hình, đại khái hiện tại vừa mới đang bắt đầu quay. Hy vọng sau khi mọi người biết, chính mình có thể quản lý vận mệnh. Không có phước báo, tôi có thể cầu phước báo; không có thông minh trí tuệ, tôi có thể cầu thông minh trí tuệ; không có khỏe mạnh sống lâu, có thể cầu khỏe mạnh sống lâu.

Bạn xem tiên sinh Liễu Phàm, Khổng tiên sinh đoán mệnh cho ông là người rất giỏi, đoán được thu nhập mỗi năm của ông, quả là rất chuẩn. Ông là người đọc sách, mỗi năm đi tham gia khoa cử, thi được hạng mấy, sau khi thi xong yết bảng quả nhiên đều không sai. Lúc đó ông tin rằng cả đời đều là mệnh, không do người chút nào. Ngẫu nhiên có một lần đến chùa bái kiến thiền sư Vân Cốc, đã ngồi trong thiền phòng ba ngày ba đêm với thiền sư Vân Cốc, ông ấy ngồi tĩnh tọa ở đó, không khởi một ý niệm nào. Thiền sư Vân Cốc rất kinh ngạc, ba ngày ba đêm không khởi một ý niệm nào, công phu này không phải người bình thường có thể làm được, liền hỏi ông: ông tu hành như thế nào vậy, làm sao lại có được công phu định như vậy? Ông ấy trả lời: con không tu hành, vận mệnh của con đã có người đoán rồi, nghĩ cũng là vọng tưởng thôi, vô dụng, cho nên chi bằng không nghĩ nữa. Sau khi thiền

sur Vân Cốc nghe xong thì cười lớn haha, ta còn cho rằng ông là người có công phu, hóa ra ông vẫn còn là phàm phu.

Sau đó dạy ông phương pháp sửa đổi vận mệnh, cần phải đoạn ác tu thiện, tìm ra thói xấu bất thiện của chính mình, hằng ngày sửa, tích lũy công đức, toàn bộ vận mệnh của ông đều xoay chuyển lại. Sau này tham gia thi cử, kết quả không còn giống với Không tiên sinh đoán nữa. Không tiên sinh đoán ông lần này thi đứng thứ ba, ông thi đứng thứ nhất, không đứng nữa; thu nhập mỗi năm tăng nhiều hơn so với trong vận mệnh; tuổi thọ là 53 tuổi, ông cũng không cầu sống lâu, nhưng ông sống tới 74 tuổi, sống thêm 20 năm, đây đều là chính mình tu được. Ở trong Phật pháp, còn có những điều thù thắng hơn Viên Liễu Phàm, bạn phải hiểu mới được. Thù thắng nhất là, bạn xem trong cửa Phật thường nói “thừa nguyện tái lai”, sau khi các bạn tu hành chứng quả, tới thế giới Cực Lạc, ở thế giới Cực Lạc chứng quả vị Bồ-tát thì được rồi, là có thể thừa nguyện tái lai. Trên thực tế không cần tới thế giới Cực Lạc, hiện tại liền có thể thừa nguyện tái lai.

Tuổi thọ của tiên sinh Liễu Phàm là 53 tuổi, 20 năm sau đó chính là thừa nguyện tái lai, đó là nguyện lực của ông ấy, thiện hạnh của ông ấy. Nếu chúng ta phát nguyện hy sinh công hiến cho Phật pháp, cho chúng sanh khổ nạn, tôi sống trên thế gian này không phải vì chính mình, mà vì người khác, cho dù thọ mạng của chính mình hết rồi, tâm nguyện này của bạn làm cảm động trời đất, cảm động Phật Bồ-tát, tuổi thọ của bạn tự nhiên được kéo dài. Lúc tôi mới học Phật, thọ mạng của tôi cũng là tướng đoãn mệnh, tiên sinh đoán mệnh đoán tôi không sống quá 45 tuổi, tôi cũng không cầu tuổi thọ, dù sao thì 45 tuổi cũng được, nên quyết định vào năm 45 tuổi niệm Phật cầu vãng sanh. Năm 45 tuổi tôi bị bệnh một tháng, sau đó thì khỏi, hiện tại 80 tuổi rồi, bạn xem, nguyện lực, tứ hoằng thệ nguyện. Nguyện lực vượt qua nghiệp lực của bạn thì tuổi thọ của bạn liền kéo dài.

Tới thế giới Cực Lạc một vòng rồi quay lại, lại phải đầu thai, chậm trễ mất bao nhiêu năm? Bạn xem thế giới hiện tại loạn như vậy, chúng sanh khổ như vậy, không thể chậm trễ nữa, dùng thân thể này được rồi, sống thêm mấy năm nữa, được. Công phu thực sự chín muồi rồi, muốn lúc nào rời đi, được, có thể rời đi, muốn ở thêm mấy năm cũng được, không thành vấn đề, đây gọi là sanh tử tự tại. Chuyện này cũng đều có thể làm được, những chuyện khác há không phải là chuyện lông gà vỏ tỏi nhỏ nhặt hay sao? Bạn nói cầu tài phú, cầu thông minh trí tuệ, đều là chuyện nhỏ, đây là chuyện lớn, chuyện lớn có thể làm được, chuyện nhỏ là kèm theo.

Cho nên con người không thể không phát nguyện, trong Phật pháp gọi là phát tâm, tu hành nhất định phải dựa theo tứ hoằng thệ nguyện của Phật, tứ hoằng thệ nguyện chính là thứ tự tu hành, trước tiên phát đại nguyện, xả mình vì người. Xả mình vì người, nếu như bản thân không có đức hạnh, không có học vấn, thì nguyện của bạn là nguyện suông, tự mình cứu chính mình còn không cứu được, bạn làm sao có thể cứu người khác? Cho nên điều thứ hai là đoạn phiền não, “phiền não vô tận thệ nguyện đoạn”, bạn phải thực sự đoạn, đoạn phiền não là thành tựu đức hạnh của bạn. Sau khi đoạn phiền não thì bạn phải học pháp môn, tức là cầu trí tuệ, “pháp môn vô lượng thệ nguyện học”. Bạn có năng lực bạn thì mới có thể giúp đỡ chúng sanh khổ nạn, không có năng lực làm sao được? Cho nên thành tựu đức hạnh, thành tựu học vấn. Nguyện cuối cùng là “Phật đạo vô thượng thệ nguyện thành”, đây là mục tiêu cuối cùng của chính mình. Tại sao vậy? Chỉ có thành Phật thì bạn mới có thể dạy Bồ-tát, nếu bạn là Bồ-tát thì bạn không thể dạy Bồ-tát, bạn chỉ có thể dạy từ Bồ-tát trở xuống; bạn thành Phật thì bạn mới có thể dạy Bồ-tát, đó mới gọi là phổ độ chúng sanh, Bồ-tát cũng ở trong đó. Cho nên, bạn không phát nguyện, không nghiêm túc làm, vậy thì không được, vậy thì không có cách nào. Vì vậy nên đọc Liễu Phàm Tứ Huấn nhiều hơn, có thể khơi dậy tín tâm của bạn, sau đó nghiêm túc học tập theo cương lĩnh của tứ hoằng thệ nguyện.

Hỏi: Câu hỏi thứ hai, ông ấy nói muốn kéo dài tuổi thọ cần phóng sanh, ví dụ cầm một số tiền giống vậy đi mua vật phóng sanh thì nên mua nhiều một chút hay tùy duyên là được? Số lượng phóng sanh bao nhiêu mới đúng? Người muốn cầu kéo dài tuổi thọ liệu có hiệu quả khác nhau không? Nếu như người niệm Phật lúc lâm chung không gặp A-di-đà Phật, chỉ gặp hai vị Bồ-tát Quán Âm, Thế Chí tới đón, có thể đi theo hai vị ấy không? Bởi vì có người nói: ma không thể biến hiện thành đức Quán Âm và Thế Chí.

Đáp: Không sai, phóng sanh là chuyện tốt, cảm ứng không thể nghĩ bàn. Phóng sanh phải tùy duyên, không được cố ý, không được nói với người khác: “ngày mai tôi phóng sanh đó nha, anh chị bắt cho tôi nhiều chim, nhiều cá một chút”, vậy thì bạn sai lầm lớn rồi, bạn như vậy là hại sanh, không gọi là phóng sanh nữa. Cho nên lúc phóng sanh, đừng nên hẹn ngày nào, đừng nhất định phải thả bao nhiêu, hãy tùy duyên, thường xuyên phóng sanh. Tốt nhất là như lúc bạn ra chợ mua rau, nhìn thấy những con cá còn sống, con cá bạn nhìn thấy nhất định có thể sống được; chúng đã nửa sống nửa chết hoặc sắp chết rồi thì bạn không nên mua

chúng. Bao nhiêu thì tùy duyên, sau khi mua xong hãy mau chóng đi thả, đừng làm nghi thức gì, làm nghi thức thì cá chết hết. Hôm kia ở Bắc Kinh có đồng tu phóng sanh, đại khái quy mô rất lớn, có không ít loài. Nhìn thấy những con cá đều sắp chết rồi, gọi điện thoại hỏi tôi phải làm sao? Mau chóng thả, sau khi thả rồi hãy làm nghi thức phóng sanh, bạn nói xem cái hồ đó lớn biết bao, để cho tất cả thủy tộc [trong đó] đều quy y, bạn nói xem chuyện này tốt biết bao. Không chỉ một, hai sọt mà bạn phóng sanh, không phải ý này, trong cả hồ nước đều quy y, tụng kinh, niệm Phật là để cầu nguyện cho chúng, như vậy rất tốt. Cho nên mau chóng thả! Bạn để chúng ở trong sọt, làm một đồng nghi thức, làm hết nửa ngày, chúng đã sốt ruột lắm rồi, đã sắp chết rồi, phải hiểu đạo lý này, không thể không hiểu.

Bình thường chúng tôi phóng sanh, niệm tam quy y cho chúng là được. Tốt nhất là sau khi thả xuống, bởi vì đồ của bạn không nhiều, sau khi thả xuống thì niệm cho chúng, “quy y Phật, không đọa địa ngục; quy y pháp, không đọa ngạ quỷ; quy y tăng, không đọa bàng sanh”, bàng sanh tức là súc sanh, đọc ba lần, đọc ba lần sau đó niệm A-di-đà Phật, sau cùng là giảng khai thị cho chúng. Khai thị rất đơn giản, nói với chúng, trong đời quá khứ các vị tạo ác nghiệp nên mới đọa thân súc sanh, bị con người bắt, người ta muốn giết các vị. Hiện tại chúng tôi có duyên gặp được, chúng tôi tới làm phóng sanh, hy vọng các vị cũng niệm Phật theo, phải cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, đều thành Phật đạo. Hồi hướng như vậy là viên mãn rồi, rất đơn giản, đừng làm những nghi thức phức tạp, như vậy là được, thành tâm thành ý sẽ có cảm ứng, phóng sanh nhiều là chuyện tốt.

Đã chịu phóng sanh, thì nhất định phải phát tâm ăn chay trường, điều này rất quan trọng. Ăn chay không kết oán thù với chúng sanh, những đạo lý này đều là thầy dạy cho tôi. Lúc tôi còn trẻ thích săn bắn, sát hại rất nhiều chúng sanh, đây là thế nào? Quả báo đoản mệnh, sau khi học Phật mới biết được. Tôi học Phật đại khái chưa tới sáu tháng thì tôi ăn chay trường, sám hối. Cho nên, chuyện tôi làm lúc đó chính là phóng sanh. In kinh, phóng sanh, tiếp đó là giúp đỡ những người bệnh khổ, cả đời này của tôi chính là làm ba chuyện này. Người bệnh khổ, chúng tôi quyên góp chút tiền cho bệnh viện làm chi phí chữa trị và thuốc men, giúp đỡ những người nghèo này, ít nhiều không quan trọng, tận tâm tận lực thì công đức viên mãn.

Lúc con người lâm chung, chúng ta một lòng cầu sanh Tịnh độ, ma không thể biến hiện thành Tây Phương Tam Thánh, đây là quy tắc, đây là thần hộ pháp canh giữ. Nếu ma muốn biến thành A-di-đà Phật, muốn biến thành Quán Âm, Thế Chí

Bồ-tát, thần hộ pháp sẽ can thiệp, nếu ma muốn biến thành Phật Bồ-tát khác, thần hộ pháp không can thiệp, nếu bạn đi theo họ, vậy thì rất oan uổng. Tây Phương Tam Thánh, chúng ta tu Tịnh độ gọi là bồn tôn, bồn tôn thì bất kỳ yêu ma quỷ quái nào cũng không dám biến hóa ra; không phải là bồn tôn thì ma tới biến hóa, tới lừa gạt bạn, thần hộ pháp không quản, không chịu trách nhiệm, phải biết điều này. Nhất định là bồn tôn tới tiếp dẫn, Tây Phương Tam Thánh đều là bồn tôn.

Hỏi: Vị này là đồng tu ở Phúc Kiến, ông ấy không viết tên, ông có hai câu hỏi. Cư sĩ tại gia thọ Bồ-tát giới, bởi vì cảm thấy chưa làm được, cho nên không dám đáp y, xin hỏi liệu có như pháp không?

Đáp: Bồ-tát tại gia đáp y là đáp mạn y, mạn y chính là không có ô vuông này, phải ghi nhớ điều này. Nếu như nói ngũ y, thất y thì không được đáp, đó là y của người xuất gia, của người tại gia gọi là mạn y. Thọ Bồ-tát giới không làm được, đây là thật, không phải giả, sau khi thọ giới cố gắng học giới. Tại sao không làm được giới? Bởi vì bạn không phải là thiện nhân, bạn xem trên kinh thường nói “thiện nam tử, thiện nữ nhân”, thiện đó là có tiêu chuẩn. Tiêu chuẩn là thế nào? Thập thiện nghiệp. Bạn làm được thập thiện nghiệp chưa? Thân: không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm; khẩu: không nói dối, không nói ly gián, không nói thêu dệt, không nói thô ác; ý: không tham, không sân, không si, bạn chưa làm được; ngay cả điều này đều chưa làm được, vậy làm sao mà làm được Bồ-tát giới? Đây là chuyện không có khả năng. Tại sao không làm được thập thiện nghiệp? Thập thiện nghiệp còn có nền tảng, nền tảng đó là gì vậy? Nền tảng là Tiểu thừa. Bạn xem trong Giới Kinh, đức Phật nói với chúng ta, học Phật mà trước không học Tiểu thừa, sau học Đại thừa thì không phải đệ tử Phật, bạn chưa học tập từ nền tảng.

Nhưng mà Phật giáo Trung Quốc từ giữa thời Đường trở về sau không học Tiểu thừa nữa, tại sao vậy? Dùng Nho, dùng Đạo thay thế. Cho nên Nho và Đạo thay thế Tiểu thừa thì bạn có thể trực tiếp học Đại thừa. Hiện tại chúng ta Nho cũng không học, Đạo cũng không học, Tiểu thừa cũng không học, cho nên thập thiện nghiệp không có rễ, bạn không làm được. Như vậy thì bạn mới biết được tại sao mấy năm nay chúng tôi đặc biệt đề xướng đệ tử quy, đệ tử quy chính là thay thế tiểu thừa, đệ tử quy là của nhà nho. Nếu như bạn có thể làm được đệ tử quy 100%, vậy thập thiện nghiệp không khó chút nào, tự nhiên bạn sẽ làm được. Sau đó cho dù bạn không thể làm được viên mãn ngũ giới, Bồ-tát giới thì cũng có thể làm được tám phần, vậy thì rất khá rồi, không thể không biết điều này. Cho nên hôm nay có người hỏi tôi, học

Phật bắt đầu học từ đâu? Tôi đều nói với họ bắt đầu học từ đệ tử quy, không học đệ tử quy thì không có cách nào thực hành thập thiện nghiệp, thập thiện nghiệp là nền tảng của Phật pháp.

Hỏi: Câu hỏi thứ hai, cư sĩ cùng nhau đọc tụng kinh Vô Lượng Thọ, kinh Địa Tạng v.v... bởi vì tốc độ đọc tụng không giống nhau, khó tránh khỏi bỏ sót, xin hỏi liệu có phải Bồ Khuyết Chân Ngôn không?

Đáp: Điều đó là cần thiết. Nhưng tốt nhất là tốc độ phải đồng đều, mọi người cùng nhau niệm kinh gõ mõ là tốt nhất, mõ là gõ nhịp, là để âm điệu đồng nhất, nhanh chậm đồng nhất, không thể thiếu điều này. Cá nhân bạn đọc tụng thì không cần phải gõ mõ, hai người trở lên thì cần phải gõ mõ.

Hỏi: Vị đồng tu này hỏi một câu hỏi, đây là cư sĩ Bành ở Thâm Quyển. Ông ấy nói có một vị thầy xuất gia bảo con thọ ngũ giới, bởi vì lo lắng công việc khó trì giới, sư phụ nói nếu không làm được có thể giả giới, xả giới, sau đó lại thọ, sau khi thọ trì nhưng cuối cùng bởi vì công việc mà xả giới. Sau đó xem trong sách nói, sau khi thọ giới mà xả giới hoặc phạm giới, giới thể đã hỏng, công đức khó sanh. Ông ấy hỏi giới thể hỏng rồi có ảnh hưởng tới vãng sanh Tịnh độ, ảnh hưởng tới tu hành không? Liệu có cách nào bù đắp không?

Đáp: Tôi vừa nói rồi, tất cả đều phải bắt đầu làm từ đệ tử quy, từ đệ tử quy, từ thập thiện nghiệp, như vậy thì bạn sẽ có nền tảng. Giống như ngũ giới, lấy tòa nhà của chúng ta làm ví dụ, đệ tử quy là tầng đầu tiên, thập thiện nghiệp là tầng thứ hai, ngũ giới là tầng thứ ba. Bạn xem nếu không có hai tầng đầu thì làm sao có tầng thứ ba? Như vậy bạn mới biết được đệ tử quy quan trọng. Bạn có đệ tử quy, có thập thiện nghiệp, không có ngũ giới, có thể vãng sanh, sanh cõi Phạm thánh đồng cư; cõi Phạm thánh đồng cư có ba bậc chín phẩm, bạn thực sự học tốt thì phẩm vị cũng sẽ tăng lên cao. Cho nên nhất định phải thực sự học, đừng mơ mộng viển vông. Trước đây thầy Lý của chúng tôi, thầy ở Đài Trung mở Phật giáo Liên Xã, Phật giáo Liên Xã ở Đài Trung vô cùng hưng thịnh. Khi tôi quen biết thầy thì thầy đã ở Đài Trung mười năm, lúc đó liên hữu của Liên xã Đài Trung gần 200.000 người, cho nên rất hưng thịnh, mọi người đều theo thầy học Phật, nghe thầy giảng kinh, cả đời thầy khuyên người quy y, không khuyên người thọ giới. Thầy nói quy y, bạn kết duyên với Phật, nếu bạn khuyên họ thọ giới, nếu họ làm không được, phạm giới, bạn phải gánh trách nhiệm nhân quả, là do bạn khuyên họ, không được làm chuyện này.

Thọ giới nhất định phải tự mình phát tâm, không được người khác khuyên bạn thì bạn làm theo, nếu bạn không thọ được, tương lai bạn có tội, họ cũng có lỗi. Cho nên thầy luôn dạy chúng tôi, cả đời này khuyên người chỉ được khuyên họ quy y, không được khuyên họ thọ giới. Hiện tại chúng ta học Phật nhiều năm như vậy, tôi học Phật 54 năm, giảng kinh cũng 47 năm rồi, đối với những đạo lý, những chân tướng sự thật này càng ngày càng rõ ràng, càng ngày càng thấu triệt. Nếu như không bắt đầu từ đệ tử quy, không có cửa mà tiến vào. Thực sự muốn nhập môn, nhất định phải bắt đầu từ đệ tử quy, đời này của bạn mới có thành tựu; rời khỏi đệ tử quy, thành tựu gì cũng đều không có. Giống như xây nhà vậy, đệ tử quy là nền móng, không có nền móng thì làm sao có thể xây lên được?

Hỏi: Tiếp theo là câu hỏi của khán giả của truyền hình vệ tinh Hoa Tạng, tổng cộng có bốn câu hỏi. Câu hỏi đầu tiên, hiện tại con muốn niệm danh hiệu thứ mười ba của A-di-đà Phật trong chương thứ mười hai của kinh văn, con niệm A-di-đà Phật nhưng không niệm ra được, nhưng niệm Vô Lượng Thọ Phật thì được. Niệm A-di-đà Phật rồi lại niệm Vô Lượng Thọ Phật có bị coi là xen tạp không? Có như pháp không? Có thể dùng phương thức này vãng sanh Tây phương không?

Đáp: Vãng sanh Tây Phương, bạn vẫn phải nghiêm túc học tập từ trong kinh giáo. Nếu không thì bạn không hiểu những đạo lý này, không rõ lý luận cũng không hiểu phương pháp, chỉ niệm một câu A-di-đà Phật này, người xưa có một câu nói rất hay, “miệng niệm Di-đà tâm tán loạn, hét bẻ cổ họng cũng uống công”, đây chính là nói vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc không phải là nói bạn niệm Phật hiệu nhiều. Tâm của bạn không chân thành, bạn xem thử trong “Ba bậc vãng sanh”, “Chánh nhân vãng sanh” của kinh Vô Lượng Thọ đều nói rất rõ ràng. Cương lĩnh chung là “phát tâm Bồ-đề, nhất hướng chuyên niệm”, đây là cương lĩnh chung. Bạn có phát tâm Bồ-đề chưa? Thế nào là tâm Bồ-đề? Câu đối ở chỗ chúng ta có viết, chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi chính là tâm Bồ-đề. Bạn tự mình nghĩ thử xem, trong cuộc sống hằng ngày đối nhân xử thế, khởi tâm động niệm của mình có phải là tâm này không? Nếu là tâm này thì phát tâm của bạn là thật. Nhất hướng chuyên niệm, hướng là phương hướng, nhất môn thâm nhập, câu A-di-đà Phật bạn niệm đến cùng, được, bạn chắc chắn có thể vãng sanh. Nếu bạn không có tâm chân thành, đối với mọi người hư tình giả ý, tâm địa vẫn còn ô nhiễm, trong tâm vẫn còn tham sân si mạn tức là ô nhiễm, vậy thì không thanh tịnh. Đối người tiếp vật vẫn có cao thấp, tôi thích cái này, tôi ghét cái kia, tâm của bạn không bình đẳng, bạn không

có trí tuệ, bạn không có từ bi, vậy thì bạn niệm Phật không thể vãng sanh. Cho nên, người vãng sanh nhất định phải phát tâm Bồ-đề, nhất hướng chuyên niệm.

Bạn xem ba bậc vãng sanh: bậc thượng, bậc trung, bậc hạ, hết thầy đều có câu này, vãng sanh bậc hạ, tức là vãng sanh cõi Phạm thánh đồng cư, cũng phải phát tâm Bồ-đề. Cho nên, chúng ta quan trọng nhất là đối nhân xử thế tiếp vật phải chân thành, không chút giả dối nào, người khác lừa gạt ta thì được, ta không được lừa gạt người khác. Tại sao người khác có thể lừa gạt ta? Bởi vì họ không muốn vãng sanh, họ vẫn muốn ở trong lục đạo luân hồi, ta không muốn ở trong lục đạo luân hồi nữa. Cho nên ta không được dùng tâm giả dối, ta phải dùng chân tâm, ta phải cầu sanh thế giới Cực Lạc, không muốn lại ở trong lục đạo luân hồi nữa. Quan trọng nhất là chân thành, chỉ cần có chân thành, phía sau đại khái đều sẽ có, đều sẽ đầy đủ. Cho nên vãng sanh Tịnh độ, không thể không đọc kinh. Hiện tại, không những bạn phải đọc, mà phải nghe giảng, đọc nếu mà không hiểu thì cũng vô dụng. Bạn phải thực sự có thể đọc hiểu, chúng ta niệm Phật vãng sanh có căn cứ lý luận, có phương pháp đúng đắn, hiệu quả sẽ vô cùng rõ rệt, mới có thể thành tựu.

Hỏi: Câu hỏi thứ hai, cô ấy nói là hỏi giúp cho một dì, năm nay dì ấy khoảng 60 tuổi, là tín đồ Phật giáo kiên thành, ưa thích làm việc thiện, bố thí, đã thọ Bồ-tát giới nhưng lại bán thuốc lá và rượu thì có phá giới không? Nhưng tiền kiếm được đều là chuyện tốt, bố thí, như vậy liệu có như pháp không? Xin pháp sư khai thị.

Đáp: Đây là tín đồ Phật giáo kiên thành, ưa thích làm việc thiện, bố thí, lại thọ Bồ-tát giới, nhưng sự nghiệp bà ấy kinh doanh là bán thuốc lá và rượu. Tốt nhất là đổi nghề, không làm sự nghiệp kinh doanh này, sự nghiệp kinh doanh này đức Phật đều giảng rất rõ ràng, giảng rất thấu triệt trong Giới Kinh, đây là không như pháp, bản thân bạn không hút thuốc, không uống rượu, bạn bảo người khác hút thuốc, uống rượu, bạn hại người khác đó! Vừa hại người, vừa làm việc thiện, bố thí, như vậy không được, công và tội của bạn đều bù trừ hết, hay nói cách khác, nói dễ nghe một chút là tương đương với không làm; nếu muốn tích lũy công đức thì không được làm chuyện này. Phải tin rằng mỗi người trên thế gian này có vận mệnh, trong mệnh của bạn có tài phú, cho dù làm ngành nghề gì đều sẽ kiếm tiền; trong mệnh không có tài phú thì làm nghề gì cũng lỗ vốn, đều sẽ không kiếm được tiền.

Tiền tài từ đâu mà có? Tiền tài từ bố thí tài mà có. Trong mệnh của mình không có tài phú, làm thế nào để tu tài phú? Chính là bố thí tài. Tôi không có tiền tài, có một đồng cũng có thể bố thí, hai đồng cũng có thể bố thí, chỉ cần dùng tâm chân

thành để bổ thí thì kho bạc của bạn dần dần sẽ có. Giống như tích lũy vậy, tích ít thành nhiều, lãi của tâm chân thành rất lớn, càng tích càng nhiều. Bản thân tôi trong đời này đã làm ra tám gương rất tốt cho mọi người, trong mệnh không có tiền tài, hiện tại thực sự mà nói cho dù làm bất kỳ chuyện gì, có cầu tất ứng, cần bao nhiêu tiền thì sẽ có người đưa tới, cảm ứng không thể nghĩ bàn. Cho nên tài phú, thông minh trí tuệ, khỏe mạnh sống lâu, mọi người đều nhìn thấy, đây là ví dụ rất hay.

Hỏi: Câu hỏi thứ ba, cô ấy nói nước sạch cúng Phật liệu có cần đun sôi không, hay là dùng nước lã? Có pháp sư khai thị nói, nếu dùng nước đã đun sôi cúng Phật là không tôn kính Phật. Bởi vì Phật từng nói, quán trong nước lã có tám vạn bốn ngàn con vi trùng, nếu nước đun sôi thì trong nước có thì thể của côn trùng, cúng Phật là bất kính với Phật, phải làm thế nào mới là đúng đắn?

Đáp: Để đúng đắn thì cần phải không có những vọng tưởng, phân biệt, chấp trước này, có những vọng tưởng, phân biệt, chấp trước này tôi cảm thấy đều có vấn đề. Có phải là nước sôi hay không đều không sao cả, vừa nãy đã nói qua, đó là biểu pháp, không phải là cúng cho Phật uống, mà là thế nào? Là để khi chúng ta nhìn thấy ly nước này, tâm của chúng ta phải bình đẳng giống như nước vậy, bình đẳng, phải thanh tịnh giống như nước. Nhắc nhở chúng ta mọi lúc phải giữ tâm địa thanh tịnh, bình đẳng, đó là ý nghĩa này. Do đó nước phải sạch sẽ, có đun sôi hay không tôi cảm thấy không sao cả, chuyện này không quan trọng, phải sạch sẽ. Tốt nhất là dùng ly thủy tinh trong suốt, bạn nhìn thấy rất rõ ràng, như vậy là được, là rất như pháp. Đó là dùng để dạy học, cách làm này của chúng ta là rất cung kính với Phật, tại sao vậy? Phật dạy chúng ta như vậy. Nếu mỗi ngày Phật dặn dò bạn, con phải tu tâm thanh tịnh, con phải tu tâm bình đẳng, hằng ngày có người dạy bạn, nghe chán rồi, không còn kiên nhẫn để nghe. Bạn xem ngài dùng phương pháp này xảo diệu biết bao, bạn chọn ly nước mà bạn thích nhất để đựng nước, nhìn thấy liền sanh tâm hoan hỷ, lại thể hội được ý nghĩa thanh tịnh, bình đẳng.

Hỏi: Câu hỏi cuối cùng, trong lòng đệ tử có một nghi hoặc rất lớn, xin lão pháp sư khai thị. Chồng con qua đời do đốt than [tự sát] vào mùa một đầu năm 2000. Cô ấy nói, sau khi hết năm 2003 âm lịch thì con bắt đầu bị bệnh, ho mãi không ngừng, tiêm thuốc, uống thuốc, thậm chí là đi kiểm tra sức khỏe đều không bị bệnh. Sau đó có một chị đưa con đi gọi hồn, mới biết được chồng con muốn con giúp ông ấy làm siêu độ, sau khi siêu độ xong thì bệnh ho cũng khỏi, nhưng lại có bệnh khác xuất hiện. Con cảm thấy chồng con vốn không đi đầu thai, cho dù trước mắt

vẫn chưa cảm ứng được tin tức của ông ấy, nhưng điều nghi hoặc này vẫn luôn ở trong lòng, chỉ sợ ông ấy lại đột nhiên xuất hiện, khiến con vô cùng đau khổ. Xin lão pháp sư từ bi khai thị, A-di-đà Phật.

Đáp: Tự sát rất phiền phức, trong cửa Phật chúng ta thường nói, Đạo gia cũng nói, tự sát đều phải tìm thể thân, chưa tìm được thể thân thì họ không cách nào đi đầu thai, cho nên thế gian này gần như tất cả mọi tôn giáo đều nghiêm cấm tự sát. Tự sát là trốn tránh trách nhiệm, bạn vẫn phải chịu sự đau khổ đó, thậm chí còn nghiêm trọng hơn. Cho nên chúng ta gặp bất kỳ khổ nạn gì trên thế gian này, phải biết đây đều là nghiệp lực chiêu cảm, nhất định phải chịu đựng, tự sát không giải quyết được vấn đề, nhất định phải hiểu điều này.

Nếu ông ấy đã tự sát rồi, thần thức của ông ấy chưa rời đi, cách nghĩ này là bình thường. Trong nhà bạn phải như thế nào? Trong nhà tốt nhất là cúng bài vị vãng sanh cho ông ấy, buổi tối hàng ngày bật băng ghi âm hoặc video kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo, kinh Địa Tạng đều được, để ông ấy ở đó nghe kinh, niệm Phật tu hành, như vậy sẽ giúp đỡ rất lớn cho ông ấy; không thể không quan tâm, không thể không để ý tới, nhất định phải giúp đỡ ông ấy. Cho nên đạo tràng của chúng tôi, lúc đêm khuya bật giảng kinh Địa Tạng và kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo không gián đoạn. Niệm Phật hiện tại dùng máy niệm Phật, niệm Phật cũng không gián đoạn, chuyện này giúp đỡ rất lớn đối với chúng sanh cõi u minh. Đạo tràng có thể làm, gia đình cũng có thể làm. Họ sẽ không làm hại bạn, bởi vì bạn giúp đỡ họ, bạn cứu họ thì sao họ lại hại bạn?

Hỏi: Tiếp theo còn có một câu hỏi của cư sĩ Lâm ở Phúc Sơn – Quảng Đông. Cô ấy nói tháng 4 năm nay, chồng cô ấy và bạn bè ở một quán nhậu nhìn thấy một con rùa nặng 98kg, đại khái đây là rùa biển, ngay lúc đó đã mua con rùa này, sau đó đưa đến hồ nước trong chùa Thiệu Quan Vân Môn phóng sanh. Pháp sư ở đó rất từ bi, hằng ngày tụng kinh, niệm Phật cho rùa, qua bảy ngày sau, pháp sư trong chùa gọi điện thoại nói với cô ấy, nói con rùa này đã vãng sanh rồi, bảy ngày liền vãng sanh. Lại qua một tháng sau, cô ấy nói bên bờ sông chúng con thường phóng sanh lại gặp được một con rùa nặng 30kg, chúng con lại mua rồi đưa tới am gần đó, hằng ngày nghe thời khóa sáng tối của pháp sư. Nhưng qua ba ngày sau, con rùa này lại vãng sanh. Đối với vấn đề này, trong tâm chúng con vẫn luôn bất an, xin hỏi lão pháp sư, chúng con phóng sanh như vậy như pháp không?

Đáp: Phóng sanh như pháp, không có vấn đề. Con rùa này có thể được nghe kinh, có thể được nghe câu Phật hiệu, một con bảy ngày vãng sanh, một con ba ngày vãng sanh, duyên đều rất thù thắng. Chỉ cần không phải bị người hại chết, thực sự vãng sanh. Vãng sanh chưa chắc là tới thế giới Cực Lạc, nếu chúng thoát khỏi thân súc sanh tới cõi người, đều là đường thiện; sanh vào cõi người, cõi trời đều là chuyện tốt, đều là thoát khỏi ba đường ác, tu chút thiện căn này. Đây là như pháp.

Hỏi: Đây là câu hỏi của đồng tu trên mạng, tổng cộng có mười câu hỏi. Câu hỏi đầu tiên là của một vị cư sĩ bị tàn tật tay phải, không thể chấp tay chào nhà sư, nên chào như thế nào thì thuận tiện?

Đáp: Tay phải tàn phế thì một tay cũng được, tay trái cũng được. Lễ quan trọng nhất là tâm cung kính của bạn, nghi thức không chu toàn cũng không sao, hướng chi bạn là người tàn tật, đây là tâm cung kính được rồi.

Hỏi: Câu hỏi thứ hai, người hỏi nói từ sau khi con phát tâm nương tựa ân sư, không tới một tháng thì kết duyên được Trung Phong Thiền Sư Tam Thời Hệ Niệm Toàn Tập do pháp sư giảng giải vào năm 2003, hiện tại con bắt đầu đọc lần thứ tư rồi, vô cùng hoan hỷ. Trong cuộc sống gặp phải vô số cảnh duyên, đều thể hội được đây là Phật Bồ-tát thị hiện. Lúc đọc lần thứ ba đã xảy ra mấy lần hiện tượng cảnh giới xoay chuyển, mỗi lần đọc đều cảm thấy ý nghĩa vô tận. Con cảm thấy bộ giảng ký này vô cùng thích hợp với con, tự cảm thấy không còn tinh lực chuyên đọc cái khác nữa, cho nên con muốn đời này chỉ đọc bộ giảng ký này, dùng đó làm chỉ dẫn tu hành. Tu học như vậy liệu có thể đạt được nguyện vọng vãng sanh không? Xin sư phụ giảng giải cho.

Đáp: Có thể, nhất môn thâm nhập, dựa theo khai thị của thiền sư Trung Phong, cả đời thọ trì Tam Thời Hệ Niệm. Sáng sớm bạn dùng cái này làm thời khóa sáng, buổi tối dùng cái này làm thời khóa tối, âm dương đều được lợi, bản thân được lợi ích, thân bằng quyến thuộc của bạn đều được lợi ích. Đặc biệt là hiện nay tai nạn trên thế gian này rất nhiều, chúng ta đọc báo, bạn thấy lần này ba tiểu bang của Mỹ bị nạn gió vô cùng nghiêm trọng, theo bài báo dự đoán, số người tử vong có thể nhiều hơn 10.000. Mấy ngày trước chen lấn trong nhà thờ Hồi giáo dòng Shiite ở Iraq, có hơn 1.000 người bị giẫm đạp mà chết; hạn hán, lũ lụt ở châu Âu vô cùng nghiêm trọng, bạn có thể đem công đức hồi hướng rộng khắp cho tất cả chúng sanh bị mất mạng trong tai nạn, công đức này vô lượng, có lợi ích, mình và người đều được lợi.

Hỏi: Câu hỏi thứ ba, người hỏi nói dùng tiền lừa đảo để làm việc thiện, nhân quả như thế nào? Có thể lấy đi in kinh, phóng sanh không?

Đáp: Có thể, xem bạn dùng tâm gì. Phật pháp là Phật pháp Đại thừa, luận tâm không luận việc. Tiền lừa đảo, tiền trộm được mang đi làm việc tốt, tâm của bạn là thiện thì công đức thù thắng. Tịnh độ tông chúng ta có một vị tổ sư, câu chuyện của đại sư Vĩnh Minh Diên Thọ, tổ sư đời thứ sáu của Tịnh độ tông, các bạn đều biết. Trước khi xuất gia ngài là nhân viên công vụ, quản lý thu chi, quản lý thu chi thì có tiền, trên người có tiền qua tay, ngài liền lén lấy tiền của đất nước đi phóng sanh. Đại khái là lấy trộm không ít tiền, sau đó bị phát hiện, người phát hiện ra kiện ngài, tội này là tội chết, lấy trộm công khoản. Thế nhưng người khác vừa nhìn, lấy trộm làm gì? Đều mang đi phóng sanh rồi, nên mới đem việc này báo cáo với hoàng đế, hoàng đế cảm thấy rất kỳ quái, vẫn kết án như thường lệ, kết án đưa ra pháp trường chặt đầu. Hoàng đế nói với quan giám sát xử trảm, nếu hấn sợ hãi, sợ chết thì giết đi là xong, nếu như không sợ chết thì đưa hấn tới gặp trảm.

Lúc ngài bị trói đưa ra pháp trường chặt đầu, ngài không hề sợ hãi chút nào, pháp quan hỏi ngài, tại sao người không sợ hãi? Ngài nói: dùng một mạng của tôi đổi lấy hàng ngàn vạn sanh mạng, rất đáng! Pháp quan báo cáo lời nói của ngài với hoàng đế, hoàng đế triệu kiến liền hỏi ngài, tương lai khanh muốn làm gì? Ngài muốn xuất gia, hoàng đế thành toàn ngài, làm hộ pháp cho ngài. Đây là đại sư Vĩnh Minh Diên Thọ trộm tiền công khoản đi làm việc tốt. Thực ra mà nói, đất nước không biết làm chuyện tốt, tôi dùng phương pháp này làm chuyện tốt thay cho đất nước, cũng là chuyện tốt, tuyệt đối không có tư tâm. Điều này rất quan trọng, tuyệt đối không có tư tâm, tu phước cho đất nước. Đây là tâm Bồ-tát, đây không phải là chuyện mà người phàm có thể làm được, bỏ mạng cũng làm, biết được đây là tội chết mà ngài vẫn làm.

Hỏi: Câu hỏi thứ tư, trước mắt đệ tử đảm nhiệm giảng dạy ở một trường đại học tư nhân của Đài Loan, tố chất, phong trào học tập và thái độ học tập của sinh viên trường này cũng không tốt. Mặc dù đệ tử tận lực giúp sinh viên hiểu được nội dung lên lớp, nhưng hiệu quả vẫn chưa lý tưởng, sinh viên cũng không chịu khó, thậm chí có một số sinh viên mang tâm thái là “dù sao tôi có nộp tiền, nhà trường sẽ cho tôi qua”. Trường đại học đối với chuyện này, vì chú ý đến vấn đề kinh doanh mà có quy định bất thành văn, hy vọng tất cả giảng viên đều có thể cho sinh viên thi đạt. Đối với tình huống này, nếu thực sự dựa theo tiêu chuẩn để yêu cầu sinh

viên thì e là đại đa số sinh viên đều không đạt. Nếu trực tiếp cho sinh viên thi đậu thì lại cảm giác giống như buôn bán bằng cấp. Xin hỏi pháp sư, tình huống như vậy thì nên làm như thế nào mới thỏa đáng?

Đáp: Vấn đề này trong trường học hiện tại, gần như phổ biến trên toàn thế giới, đây là một vấn đề rất phổ biến. Lúc tôi còn trẻ, bởi vì thời kỳ kháng chiến chống Nhật tôi nghỉ học ba năm, cho nên rất muốn đi học nhưng không có trường học. Sau kháng chiến chống Nhật thì chiến tranh nội chiến, những học sinh như chúng tôi lại bị ảnh hưởng, trước sau vẫn không có hoàn cảnh ổn định, đi học nhất định phải có hoàn cảnh ổn định. Gia đình lại vô cùng nghèo, không có khả năng nuôi tôi đi học, cho nên sau khi tới Đài Loan thì tôi rất muốn tới trường dự thính. Bởi vì học sinh chính quy, chúng tôi cũng không nộp tiền học phí, cũng không dễ thi đậu, hạn chế bởi hai điều kiện này. Lúc đó, tôi quen với tiên sinh Phương Đông Mỹ, xin thầy được tới trường dự thính lớp của thầy.

Thầy ấy nói với tôi, thầy nói trường học hiện nay, giáo viên không ra giáo viên, học sinh không ra học sinh, nếu anh tới trường nghe giảng, anh sẽ rất thất vọng. Lời này là thầy nói vào hơn 40 năm trước, sau 40 năm thì tôi nghĩ trường học hiện nay ngày một kém đi, sẽ không nâng cao lên được, cho nên bạn vừa nhắc đến hiện tượng này thì tôi liền hiểu. Nếu bạn muốn dạy học ở trường thì bạn phải tùy thuận, Phổ Hiền Bồ-tát dạy chúng ta: “hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức”, bạn vẫn có thể giữ được chén cơm của mình. Nếu như bạn thực sự làm việc theo lương tâm, vậy thì phải hỏi bạn, bạn không làm nghề này nữa, bạn có thể sống tiếp được không? Nếu có thể sống được, làm ngành nghề nào tương đối thỏa đáng, bạn phải tự mình suy nghĩ xem. Học sinh tốt thực sự, học sinh hiếu học, bạn có thể dạy một hai người đều là công đức vô lượng. Có thể dạy thì dạy chúng, không thể dạy chúng thì tùy thuận, đây là thầy Lý dạy chúng tôi. Lớp học này có mấy chục học sinh, thực sự có một, hai học sinh tốt, nếu bạn không cố gắng dạy dỗ thì bạn có lỗi với chúng; những học sinh không chịu học, bạn dạy chúng cũng là uổng công. Bạn có thể có trí tuệ này để cân nhắc thì bạn trong giới giáo dục sẽ có thành tựu, có học sinh giỏi thì đối xử tốt với chúng.

Hỏi: Câu hỏi thứ năm, người hỏi nói con biết một vị cư sĩ bị tình nghi phạm tội nặng, là tác giả của một loại sách công pháp. Công pháp này đại khái là, à, có thể đây là thuộc về loại sách khí công, sách viết về khí công. Có vị cư sĩ lớn tuổi nói với con, công pháp này đã hại rất nhiều người, là tác dụng của sách đã dạy rất nhiều

người, phải bắt ông ấy lại. Con là một đệ tử ngũ giới, xin hỏi nếu tổ giác ông ấy, đây là công đức hay là tạo nghiệp? Quả báo là gì?

Đáp: Nếu loại khí công này đích thực không lợi ích chúng sanh, mà là làm hại chúng sanh, họ dùng phương thức này để kiếm tiền thì có thể tổ giác, tổ giác là nên làm. Nếu bạn biết chuyện này thì nên tổ giác, nếu không biết thì thôi, đừng nói tới, nếu biết thì nên nói ra, bởi vì chính phủ có lệnh nghiêm cấm, bạn sẽ cứu rất nhiều người.

Hỏi: Câu hỏi thứ sáu, người hỏi nói, con là cư sĩ ở tỉnh Cát Lâm, hiện tại con làm công việc hoằng pháp lợi sanh, mỗi ngày giải đáp một số nghi vấn khó hiểu và giảng giải Phật pháp cho chúng sanh khổ nạn. Ngoài thời gian giảng giải, thời gian còn lại là niệm Phật. Hiện tại, con nên tiếp tục giảng giải, hay là chuyên trách dẫn dắt đại chúng niệm Phật, hay là như thế nào, xin sư phụ từ bi giải đáp.

Đáp: Đồng tu niệm Phật, học Phật đều biết, Phật pháp do duyên mà sanh, còn cách làm của chính mình như thế nào, thì tùy duyên. Nếu như có rất nhiều người hoan hỷ nghe bạn giảng kinh thì bạn giảng; có người ở cùng bạn niệm Phật thì bạn dẫn dắt đại chúng niệm Phật, như vậy là được, tùy duyên chứ không phan duyên. Còn có duyên phan thù thắng thì cũng có thể xây một đạo tràng nhỏ. Nhưng xây một đạo tràng nhỏ, tôi nghĩ lời dạy của pháp sư Ấn Quang là hay nhất, đáng để hiện tại đề xướng nhất, đó là xây mô hình nhỏ, số lượng người ở cùng nhau cộng tu không vượt quá 20 người, những lời đại sư Ấn Quang nói, chỗ này của chúng tôi đều viết ra treo ở bên ngoài. Tại sao vậy? Người ít dễ duy trì, dễ dàng duy trì, bạn không phải lo lắng về vấn đề kinh tế. Cuộc sống của 20 người, có vài người hộ trì là đủ rồi, tâm của bạn sẽ định, định mới có thể đạt lợi ích. Nếu như đạo tràng của bạn rất lớn, người rất nhiều, ngày ngày nghĩ cách hỏi tín đồ hóa duyên, bạn phải lo nghĩ rất mệt, tâm của bạn sẽ không thanh tịnh; tâm không thanh tịnh thì đạo tràng cũng không thanh tịnh, ngược lại không thể thành tựu, cho nên đạo tràng nhỏ thực sự thành tựu. Lời chỉ dạy này vô cùng đúng đắn, nên phải phụng hành, đạo tràng nhỏ tu hành thật.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, người hỏi nói nhiều năm trước con giảng giải nghĩa của lời kệ trong phẩm Phổ Môn cho bạn bè, sau đó mới phát hiện chính mình đã phạm phải lỗi lầm lớn, sợ giống như công án thiền chôn hoang, hối hận không thôi. Ông ấy nói tự biết mình dạy sai người khác, thành tâm sám hối, đồng thời nói cho bạn bè biết con giảng giải sai, cũng giới thiệu điều đúng đắn [cho họ], tặng băng ghi âm giảng kinh của pháp sư Tịnh Không và kinh sách cho họ. Làm như vậy liệu

có thể bù đắp lại lỗi lầm trước đây không? Không rơi vào kết cục của công án thiền chồn hoang? Bởi vì con hy vọng có thể nắm chắc đời này cầu sanh Tịnh độ.

Đáp: Làm như vậy có thể, chỉ cần biết chính mình sai rồi, có thể thừa nhận sai lầm của chính mình, có thể sửa đổi, như vậy là đúng rồi. Trước đây tôi từng giảng phẩm Phổ Môn, ba kinh của Quán Âm Bồ-tát đều giảng qua, phẩm Phổ Môn là một phẩm trong kinh Hoa Nghiêm. Ba kinh của Quán Âm Bồ-tát không phải là độc lập, đều là kèm theo trong kinh lớn. Đầu tiên chính là nằm trong 53 lần tham bái trong kinh Hoa Nghiêm, Thiện Tài đồng tử tham bái Quán Thế Âm Bồ-tát, tiếp theo là chương Hồi Hướng thứ 7 trong phẩm Thập Hồi Hướng; ngoài ra còn một bộ nằm trong kinh Lăng-nghiêm, hình như là quyển thứ sáu của kinh Lăng-nghiêm, chương Quán Thế Âm Bồ-tát Nhĩ Căn Viên Thông. Ba kinh này tôi đều từng giảng riêng, hình như không có ghi hình, chỉ có băng ghi âm, [mọi người] có thể làm tham khảo.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, người hỏi nói chúng con là cư sĩ thành phố Hồ Lô Đảo tỉnh Liêu Ninh. Gần đây chúng con tìm thấy một nơi niệm Phật thanh tịnh, đó là bảo tháp Hồi Thông, lãnh đạo nơi đó đặc biệt ủng hộ cư sĩ niệm Phật chúng con. Nhưng nơi đó là đạo tràng vong linh, là khu mộ tháp mới xây, chúng con ở nơi đó tụng kinh niệm Phật, có một số đồng đạo phản đối chúng con, nói niệm Phật ở đây không bằng đi tới chùa. Nhưng chúng con kiên thành niệm Phật ở đó, dùng công đức này [hồi hướng] cho rất nhiều vong linh nơi đó, không biết có như pháp không?

Đáp: Như pháp, niệm Phật ở đó rất tốt, đây đều là thực sự phát tâm từ bi, âm dương đều được lợi. Tu hành ở trong nghĩa trang có lợi ích, thường nhắc nhở chính mình, cõi đi về sau cùng của con người đều là giống nhau. Cho nên Ấn tổ thường dạy bảo chúng ta, người thực sự tu Tịnh độ, thường phải nghĩ tới chữ chết thì mọi ý niệm đều thành tro bụi, cái gì cũng đều buông xuống, với người không tranh, với việc cũng chẳng cầu, có vậy tâm thanh tịnh của bạn mới có thể hiện tiền. Cho nên trong nghĩa trang đích thực có thể đề cao tâm cảnh giác của chính mình, âm dương đều được lợi.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, người hỏi nói, xin hỏi thầy phát giấy chứng nhận quy y cho chúng sanh cõi u minh ở đại lục, là sau khi quy y cho chúng sanh thì mang đốt. Trên giấy chứng nhận có đức hiệu của thầy, còn có con dấu của Tịnh tông Học hội, quy y mà đại lục làm liệu có làm mất ý nghĩa chỉ dạy của thầy không? Liệu làm rồi thành biến dạng hay không?

Đáp: Chuyện này sẽ không đâu, các bạn yên tâm, thế gian chúng ta có rất nhiều giới hạn, đất nước có giới hạn, trong cõi u minh không có giới hạn, đều là thông đạt. Cho nên chuyện này không cần phân biệt, cũng không cần chấp trước, đều có thể thông dụng.

Hỏi: Câu hỏi cuối cùng, đọc được một bài viết trên trang web của thầy, biết được Hàn Dũ ở cõi nạ quỷ, bởi vì ông ấy viết “Gián Nghênh Phật Cốt Biểu”. Con ở trong thư viện từng thấy qua bài văn này, liệu con có thể lén hủy chúng đi không, như vậy có thể tránh bị người khác nhìn thấy, lại có thể giúp Hàn Dũ, nếu có vấn đề cũng là trách nhiệm của con, xin hỏi thầy con làm như vậy có đúng không?

Đáp: Làm như vậy không đúng, nhưng văn nhân viết văn chương đích thực phải chịu trách nhiệm nhân quả, ví dụ Hàn Dũ ở cõi nạ quỷ, chuyện này lúc tôi còn trẻ lão cư sĩ Chu Kính Trụ nói với tôi. Lúc đó tôi mới học Phật, vừa tiếp xúc, còn chưa được coi là học Phật, lão cư sĩ rất từ bi, đối với hàng hậu học chúng tôi vô cùng thương yêu. Lúc đó tôi 26 tuổi, ông ấy đã 69 tuổi, tính ra nên coi ông là bậc cha ông. Lúc ông mất hình như là 95 tuổi, tuổi thọ của ông rất cao. Ông là con rể của tiên sinh Chương Thái Viêm, các bạn cũng biết Chương Thái Viêm là bậc thầy Phác Học của Trung Quốc, trong giới học thuật vô cùng có địa vị. Từng vì một chuyện mà bị Viên Thế Khải bắt bỏ tù, ngồi tù một tháng, cũng không thể nói là tội danh gì. Tại sao Viên Thế Khải lại bắt ông? Ông ấy không mắng Viên Thế Khải, Viên Thế Khải làm rất nhiều việc xấu, ông ấy không mắng Viên Thế Khải, có người hỏi ông: tại sao ông không nói chuyện? Ông nói, Viên Thế Khải không đáng để tôi mắng. Viên Thế Khải nghe được rất tức giận, liền bắt ông, không cần có tội gì, nhốt ông ấy hơn một tháng.

Lúc ngồi trong ngục, ông ấy đã xuất hiện một chuyện rất kỳ quái. Tức là Đông Nhạc Đại Đế, ngũ nhạc của Trung Quốc, Đông Nhạc là Thái Sơn, Đông Nhạc Đại Đế mời ông tới làm phán quan, địa vị phán quan rất cao, giống như tổng thư ký vậy, ông cũng đi. Cho nên ban ngày ông ở nhân gian, buổi tối tới chỗ Đông Nhạc Đại Đế làm việc. Ông nói tình hình ở cõi quỷ cũng giống như cõi người chúng ta, khá giống nhau, nhưng trong cõi nạ quỷ chưa từng nhìn thấy mặt trời, mặt trăng, các vì sao, không có. Ông nói bầu trời là một vùng xám đen, giống như trời râm, vĩnh viễn là tình trạng như vậy, thực sự mà nói là không nhìn thấy ánh sáng mặt trời. Ở nơi đó ông gặp Hàn Dũ, bởi vì ông là người đọc sách, từng đọc văn chương của Hàn Dũ, có rất nhiều văn nhân thời Tùy Đường đều ở trong cõi quỷ. Cho nên trở về, ban

ngày ông nói với bạn bè, tôi hôm qua xảy ra chuyện gì, đã tiết lộ rất nhiều thông tin. Chu lão là con rể của ông, Chu lão nói với tôi, đương nhiên không phải là tin đồn, cũng không phải là nói dối.

Chu lão cư sĩ lại nói với tôi, ông nói có một lần Chương Thái Viêm kiến nghị với Đông Nhạc Đại Đế, ông nói hình phạt bào lạc trong địa ngục, tức là con người ôm cột lửa nóng, vừa ôm thì toàn thân đều cháy rụi, hình phạt này quá tàn khốc, có thể phế bỏ không? Ông nói, Đông Nhạc Đại Đế mỉm cười, bảo hai tiểu quý đưa ông tới nơi hành hình để xem thử. Tiểu quý đưa ông đi rất nhiều đường, đến nơi hành hình, nói với ông “đến rồi”, ông nhìn không thấy. Lúc này mới biết hình phạt đó không phải là Diêm-la vương đặt ra, cũng không phải Đông Nhạc Đại Đế đặt ra, là nghiệp lực của chính mình biến hiện, giống như người nằm mộng vậy, tự làm tự chịu. Vậy mới hiểu được điều trong Phật pháp nói, hình phạt không phải do ai chế tạo ra, như vậy mới hiểu được, quay lại bàn đến chuyện này. Rất nhiều câu chuyện đều nói không hết. Chu lão là nhà khoa học, sau cùng học Phật, bởi vì bản thân tận mắt nhìn thấy nên ông mới tin tưởng. Trước đây nghe bố vợ nói chuyện này đều cho rằng là câu chuyện thần thoại, nửa tin nửa ngờ.

Ông nói với tôi, tại sao ông lại tin Phật? Ông ở Tứ Xuyên, làm quan ở Trùng Khánh trong thời kỳ kháng chiến chống Nhật, buổi tối cùng bạn bè đánh mạt chược, đánh đến đêm khuya mới trở về. Vào thời đó đều là đi bộ, làm quan lớn chẳng nữa cũng không có xe, đều là đi bộ về. Ánh sáng đèn đường thời kỳ kháng chiến chống Nhật, tôi vẫn còn nhớ chỉ có 40W, rất xa mới có một cái, nhìn thấy đều lờ mờ, không rõ ràng. Lúc ông trở về, phía trước luôn có một người đang đi, ông cũng không để ý. Đại khái đi khoảng gần nửa tiếng đồng hồ, ông đột nhiên nghĩ tới, đêm khuya như vậy rồi, khoảng hai ba giờ sáng, khuya như vậy sao lại có một người phụ nữ chỉ đi một mình ở phía trước? Trong lòng ông vừa nghĩ như vậy liền rợn tóc gáy, giật thót mình, nhìn kỹ lại thì người đó không thấy đâu. Ông ấy nhìn thấy chuyện này, ông mới biết được đây là thật, không phải là giả, đi nửa tiếng đồng hồ, không phải chỉ mấy phút.

Sau này ông học Phật, ông nói đây có lẽ là Quán Thế Âm biến hóa ra, nếu không thì đời này ông tuyệt đối không thể nào học Phật, tận mắt nhìn thấy. Nhìn kỹ lại thì người đó có nửa thân trên, không có nửa thân dưới, không nhìn thấy nửa thân dưới, chỉ nhìn thấy nửa thân trên, vừa sợ hãi thì không còn nữa, không thấy đâu nữa. Ông nói bởi vì nhìn thấy chuyện như vậy mới quay đầu học Phật, mới nghĩ đến

chuyện mà bố vợ nói là thật, không phải là giả. Cho nên chuyện của Hàn Dũ, chúng ta niệm Phật, tụng kinh hồi hướng cho ông ấy là được, bài văn này của ông ấy có rất nhiều nơi suu tầm, bạn muốn hủy nó đi cũng không hủy được. Bạn chỉ đốt được hai ba bài, nơi khác vẫn có, đốt không hết, cho nên không cần quan tâm đến nó. Nhưng sau cùng Hàn Dũ cũng quy y cửa Phật, ông cũng gặp được hòa thượng Đại Điền, hòa thượng Đại Điền giảng giải Phật pháp cho Hàn Dũ nghe, ông ấy hiểu ra rồi, biết được bản thân mình trước đó là hiểu lầm, là sai lầm.

Hỏi: Đây là câu hỏi của cư sĩ Trương ở Sơn Đông. Ông ấy nói năm ngoái sau khi nghe thầy Thái và cô Dương giảng đệ tử quy, mới biết gia giáo mà người mẹ đã khuất dạy con từ nhỏ vô cùng giống đệ tử quy. Ông ấy nói mẹ ông ấy niệm Phật vãng sanh vào năm 1997, lúc vãng sanh không nghe bà nói Phật tới tiếp dẫn, dùng phương tiện thiện xảo dẫn dắt con tiến vào cửa Phật. Vừa vào cửa Phật thì gặp được Vô Lượng Thọ Kinh Giảng Ký của hòa thượng giảng, mỗi tối xem tới hai giờ sáng cũng không buồn ngủ, vô cùng hoan hỷ. Từ đó là một sư phụ, một bộ kinh, một môn thâm nhập. Năm nay con 42 tuổi, dựa theo thái độ mà năm đó sư phụ theo thầy Lý học Phật, tận dụng thời gian rảnh rỗi nghe kinh, trì giới, niệm Phật, tu học đã bảy năm rồi. “Mạng người vô thường, cõi nước mong manh”, mấy năm nay sâu sắc cảm nhận được vừa làm việc vừa học Phật không đủ thời gian. Hiện tại phát tâm buông xuống vạn duyên, dùng thời gian năm năm, mười năm không nói chuyện, chỉ niệm một câu A-di-đà Phật, cầu sanh Tây Phương Cực Lạc. Trước tiên cầu tự độ, sau đó độ người để báo ân thầy, báo ân đất nước, báo ân cha mẹ, báo ân chúng sanh. Xin hỏi căn tánh của con như vậy, hiện tại liệu có thể tu học như vậy không?

Đáp: Có thể, thực sự phát tâm nhất định sẽ có thành tựu. Năm nay bạn 42 tuổi, tuổi tác chưa lớn, hy vọng bạn có thể liên hệ cô Dương, tôi tin rằng cô ấy sẽ giúp đỡ bạn.

Hỏi: Đây là một vị đồng tu Bắc Kinh. Ông ấy nói hôm qua nghe thầy giảng, người bị tai nạn xe cộ qua đời cũng phải tìm thể thân. Nếu từ lúc ra đời đã không ăn thịt, rất hiếu thuận với cha mẹ, ông bà, đối với người nghèo cũng rất thân thiện, là một đứa trẻ nghe lời, đồng thời trong 49 ngày chí thành siêu độ cho cậu ấy, để cậu ấy niệm Phật, nếu cậu ấy có thể niệm Phật thì có siêu sanh không? Nếu cậu ấy không muốn kéo thể thân thì sẽ vĩnh viễn không có ngày thoát ra sao? Lúc qua đời, tướng mạo có liên quan đến hướng đi của đời sau không? Con còn nghe nói một người cảm hiếu thuận bị sét đánh, kết quả đầu thai vào nhà giàu có, có chuyện như vậy không?

Đáp: Chuyện này đều có khả năng, đích thực đều có khả năng. Nhưng phàm là chết bất đắc kỳ tử, gặp tai nạn chết bất đắc kỳ tử, tự sát đều sẽ tìm thể thân. Liệu có người không tìm thể thân không? Có, họ thực sự có tâm từ bi, không nhẫn tâm hại người khác, họ cũng có thể siêu sanh, có rất nhiều ví dụ được ghi chép lại trong bút ký của người xưa, thực sự có tâm từ bi. Nếu như thân bằng quyến thuộc tụng kinh, niệm Phật hồi hướng cho họ, khuyên họ cầu sanh Tịnh độ, nếu họ có ý nguyện này, có suy nghĩ này đều có thể được sanh. Một niệm thành tâm thành ý cầu sanh Tịnh độ này chính là tâm vô thượng Bồ-đề, lời này là đại sư Ngẫu Ích nói trong Di-đà Kinh Yếu Giải, giảng vô cùng hay. Bởi vì một lòng một dạ cầu sanh Tịnh độ, năm loại tâm chúng ta đều có đủ, nếu bạn không có đủ thì bạn chưa thành ý, cho nên tâm chân thành đã bao gồm tất cả. Tâm chân thành cầu sanh Tịnh độ, phát nguyện sau khi tới Tịnh độ, chính mình thành tựu, thừa nguyện tái lai phổ độ chúng sanh, đây chính là đại nguyện của Bồ-tát, điều này hoàn toàn tương ứng với Đại thừa giáo. Cho nên, chúng ta niệm Phật hồi hướng cho những người đã mất này, kệ hồi hướng rất quan trọng, lời khuyên bảo của tứ hoàng thế nguyện cũng vô cùng quan trọng, khuyên họ phát nguyện, khuyên họ cầu sanh, khuyên họ thừa nguyện tái lai phổ độ chúng sanh, như vậy thì rất viên mãn.

Một người câm bị sét đánh, đầu thai vào nhà giàu có, điều kiện của họ chính là hiếu thuận. Đức hạnh hiếu thuận này giúp họ có thể chuyển sang đời sau thù thắng hơn đời này nhiều, nâng cao hơn nhiều, đời này bị tàn tật, đời sau sẽ không bị nữa. Đều là thiện có thiện báo, ác có ác báo, chúng ta nhất định phải tin sâu không nghi.

Tốt rồi, hôm nay đã đến thời gian, câu hỏi của chúng ta đều giải đáp xong.